LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM **BAN THƯỜNG VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 490 /LĐLSVN	*Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2015*

HƯỚNG DẪN

Về việc thực hiện Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam

Kính gửi: Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

Thực hiện Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ II, Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Liên đoàn luật sư Việt Nam như sau:

1. Về việc bầu Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam

Theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 6 và Khoản 1 Điều 9 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam việc bầu Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam từ nhiệm kỳ III trở đi do Đại hội Đại biểu luật sư toàn quốc trực tiếp bầu ra trong số Uỷ viên Ban Thường vụ Liên đoàn và theo nhiệm kỳ của Hội đồng Luật sư toàn quốc.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Điều lệ, việc bầu Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam nhiệm kỳ II thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ II ngày 19 tháng 4 năm 2015. Căn cứ Nghị quyết này thì Hội đồng Luật sư toàn quốc sẽ có trách nhiệm bầu Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam nhiệm kỳ II.

2. Về Chủ nhiệm Đoàn Luật sư

Theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam thì Chủ nhiệm Đoàn luật sư do Đại hội luật sư của Đoàn Luật sư bầu ra trong số các luật sư đã được Đại hội bầu vào Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư.

Luật sư được bầu làm Chủ nhiệm Đoàn luật sư phải có đủ các tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 21 của Điều lệ. Một trong các tiêu chuẩn để bầu làm Chủ nhiệm Đoàn Luật sư là luật sư đó đã phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm hành nghề luật sư.

3. Về Hội nghị luật sư

Việc tổ chức Hội nghị luật sư hàng năm của các Đoàn luật sư thực hiện theo quy định tại Điều 23 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Việc tổ chức Hội nghị luật sư hàng năm của Đoàn luật sư cần được quy định trong Nội quy Đoàn Luật sư. Thời gian tổ chức Hội nghị luật sư hàng năm do các Đoàn tự quyết định tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của Đoàn. Tuy nhiên, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đề nghị các Đoàn thu xếp để tổ chức Hội nghị luật sư hàng năm vào Quý IV hàng năm hoặc chậm nhất vào Quý I năm sau.

4. Về Nội quy Đoàn Luật sư

4.1 Nội quy Đoàn Luật sư cần thể chế hóa các nội dung theo quy định tại Điều 25 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, bám sát các quy định tương ứng của Điều lệ và căn cứ vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của Đoàn mình để có các quy định cho phù hợp.

4.2 Nội quy Đoàn Luật sư phải bao gồm đầy đủ những nội dung cơ bản theo quy định tại Điều 25 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam và không được trái với quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn; quy định chi tiết về các nội dung liên quan đến Hội nghị luật sư hàng năm (trình tự, thủ tục, hội nghị đại biểu hay hội nghị toàn thể; thời gian tiến hành, các tài liệu cần gửi, triệu tập và điều hành Hội nghị...).

4.3 Theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 19 và khoản 1 Điều 25 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Nội quy Đoàn Luật sư phải được Đại hội luật sư thông qua. Do đó, các Đoàn Luật sư cần tổ chức Đại hội luật sư bất thường để thông qua Nội quy Đoàn Luật sư. Việc tổ chức Đại hội luật sư được thực hiện theo quy định của Điều 19 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư quyết định nội dung, chương trình, thành phần tham dự và thủ tục tiến hành Đại hội luật sư theo quy định của Điều lệ.

4.4 Các Đoàn Luật sư khi xây dựng dự thảo Nội quy nên gửi cho Liên đoàn đóng góp ý kiến trước khi tổ chức Đại hội thông qua 30 ngày. Nội quy Đoàn Luật sư phải được ban hành trước ngày 30/6/2016 để tạo sự thống nhất trong việc thực hiện Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Nội quy Đoàn Luật sư có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội luật sư của Đoàn Luật sư thông qua và phải được gửi cho Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

4.5 Trong quá trình xây dựng Nội quy Đoàn Luật sư, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư báo cáo Thường trực Liên đoàn để có hướng dẫn, phối hợp kịp thời. Các vấn đề phát sinh trong thời gian chưa thông qua được Nội quy của các Đoàn Luật sư, đề nghị Ban Chủ

nhiệm Đoàn Luật sư trao đổi thống nhất với Liên đoàn Luật sư Việt Nam để giải quyết và tổ chức thực hiện.

5. Về thành lập chi nhánh Đoàn luật sư

5.1 Theo quy định tại Khoản 5 Điều 18 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, các Đoàn Luật sư có từ một nghìn (1000) luật sư thành viên trở lên có thể thành lập chi nhánh Đoàn Luật sư theo đơn vị quận, huyện hoặc khu vực để giúp Ban Chủ nhiệm quản lý và tổ chức các hoạt động của luật sư trong khu vực. Trưởng chi nhánh Đoàn Luật sư (nếu có) phải là thành viên của Ban Chủ nhiệm.

5.2 Việc thành lập chi nhánh phải trên cơ sở quy định về cơ cấu, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của chi nhánh đã được Nội quy Đoàn luật sư quy định; Đại hội luật sư của Đoàn Luật sư mới có thẩm quyền quyết định việc thành lập chi nhánh Đoàn Luật sư.

6. Về con dấu của Đoàn luật sư

Hiện nay các Đoàn Luật sư đang sử dụng con dấu của Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư. Do đó, chỉ có Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư mới có thể sử dụng con dấu này, trong khi Hội đồng Khen thưởng, Kỷ luật cũng cần tư cách pháp lý trong việc sử dụng con dấu thì lại không có cơ sở để sử dụng con dấu này. Rất nhiều Đoàn Luật sư đề nghị Liên đoàn có hướng dẫn về sử dụng con dấu của Đoàn Luật sư để thống nhất áp dụng. Vì hướng dẫn về mẫu dấu được quy định tại Thông tư số 08/2003/TT-BCA của Bộ Công An hướng dẫn thực hiện Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2001 về quản lý và sử dụng con dấu (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 31/2009/NĐ-Cp ngày 1/4/2009 của Chính phủ), Liên đoàn Luật sư Việt Nam sẽ có văn bản gửi Bộ Công An, Bộ Nội vụ đề nghị các cơ quan này xem xét sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật tạo điều kiện cho các Đoàn Luật sư địa phương thay đổi con dấu để thống nhất sử dụng con dấu của Đoàn Luật sư thay thế cho con dấu của Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư mà các Đoàn đang sử dụng.

Đề nghị các Đoàn Luật sư có văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương yêu cầu cho chuyển đổi từ con dấu của Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư sang thành con dấu của Đoàn Luật sư cho phù hợp với đề nghị của Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

7. Về các loại biểu mẫu về tập sự hành nghề luật sư, gia nhập đoàn luật sư

Theo quy định tại Điểm đ Khoản 5 Điều 8 Điều lệ của Liên đoàn Luật sư Việt Nam thì Ban Thường vụ Liên đoàn có trách nhiệm quy định các loại biểu

mẫu về tập sự hành nghề luật sư, gia nhập đoàn luật sư. Ban Thường vụ Liên đoàn sẽ ban hành các loại biểu mẫu về tập sự hành nghề luật sư, gia nhập Đoàn Luật sư dưới hình thức một Quyết định của Ban Thường vụ về vấn đề này để các Đoàn Luật sư thống nhất áp dụng.

8. Phổ biến, quán triệt Điều lệ tới luật sư thành viên

Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam tới các luật sư thành viên Đoàn Luật sư thông qua các cuộc họp, hội thảo; triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Luật sư theo quy định của Điều 61 Luật Luật sư và Điều 17 của Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Các Uỷ viên Hội đồng luật sư toàn quốc là thành viên của Đoàn Luật sư có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư trong việc phổ biến, quán triệt nội dung Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam cho luật sư thành viên của Đoàn mình.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, đề nghị Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư phổ biến và triển khai tới các Luật sư thành viên của Đoàn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc Ban Chủ nhiệm có thể phản ánh với Liên đoàn Luật sư Việt Nam để có hướng dẫn kịp thời./

TUQ. HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ TOÀN QUỐC
TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ TOÀN QUỐC

LS. TS. Đỗ Ngọc Thịnh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Ủy viên HĐLSTQ;
- Các Phó Chủ tịch LĐLSVN;
- CQĐDLĐLSVN tại TP.HCM (để t/h);
- Lưu: VP LĐLSVN.